

Kinh Đại Bát-Nhã Ba-La-Mật-Đa
(Trọn bộ 24 tập)

Hán dịch: Tam Tạng Pháp Sư Huyền Trang
Việt dịch: Hòa Thượng Thích Trí Nghiêm
Khảo dịch: Hòa Thượng Thích Thiện Siêu
Sài Gòn 1998

--- o0o ---

Tập 22
QUYỂN THỨ 528
HỘI THỨ BA

Phẩm
DIỆU TƯỚNG
Thứ 28 - 1

Bấy giờ, Thiện Hiện bèn thưa Phật rằng: Kẻ trụ tướng có, nếu không thuận nhãn, cũng không tu đạo, đắc quả, hiện quán. Kẻ trụ tướng không đâu có thuận nhãn, hoặc Tịnh quán địa, nói rộng cho đến hoặc Như Lai địa. Nếu không tu Thánh đạo, nương tu Thánh đạo, đoạn các phiền não, bởi bị phiền não dây ngăn che nên vẫn chẳng năng được pháp tương ưng bậc Thanh văn Độc giác, hướng vào Bồ-tát Chánh tánh ly sanh. Chẳng vào Bồ-tát Chánh tánh ly sanh, đâu năng chứng được Nhất thiết tướng trí. Nếu chẳng năng được Nhất thiết

tướng trí, làm sao dứt hẳn được tất cả tập khí phiền não nối nhau?

Bạch Thế Tôn! Nếu tất cả pháp rốt ráo chẳng có, không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh. Các pháp như thế đã trọn chẳng sanh, ai đâu năng chứng được Nhất thiết trí trí?

Phật bảo: Thiện Hiện! Như vậy, như vậy. Như người đã nói. Kẻ trụ tướng không, cũng không thuận nhãn, cho đến cũng không dứt hẳn phiền não tập khí nối nhau, cũng chẳng năng được Nhất thiết trí trí. Nhưng nương pháp vô tướng chẳng thật có, tu được thuận nhãn, cho đến dứt hẳn tất cả tập khí phiền não nối nhau, cũng năng chứng được Nhất thiết trí trí.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm, vì có tướng có, có tướng không chẳng? Vì có tướng sắc uẩn cho đến thức uẩn chẳng? Nói rộng cho đến vì có tướng dứt hẳn tất cả tập khí phiền não nối nhau chẳng? Vì có tướng chứng được Nhất thiết trí trí chẳng?

Bạch Thế Tôn! Bồ-tát Ma-ha-tát này vì có tướng sắc, có tướng dứt sắc chẳng? Vì có tướng thọ tướng hành thức, có tướng dứt thọ tướng hành thức

chăng? Vì có tướng nhãn xúc cho đến ý xúc, có tướng dứt nhãn xúc cho đến ý xúc chăng? Vì có tướng sắc xúc cho đến pháp xúc, có tướng dứt sắc xúc cho đến pháp xúc chăng? Vì có tướng nhãn giới cho đến ý giới, có tướng dứt nhãn giới cho đến ý giới chăng? Vì có tướng sắc giới cho đến pháp giới, có tướng dứt sắc giới cho đến pháp giới chăng? Vì có tướng nhãn thức giới cho đến ý thức giới, có tướng dứt nhãn thức giới cho đến ý thức giới chăng? Vì có tướng nhãn xúc cho đến ý xúc, có tướng dứt nhãn xúc cho đến ý xúc chăng? Vì có tướng nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ, có tướng dứt nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ chăng?

Vì có tướng địa giới cho đến thức giới, có tướng dứt địa giới cho đến thức giới chăng? Vì có tướng nhãn duyên cho đến tăng thượng duyên, có tướng dứt nhãn duyên cho đến tăng thượng duyên chăng? Vì có tướng tham sân si, có tướng dứt tham sân si chăng? Vì có tướng vô minh cho đến lão tử, có tướng dứt vô minh cho đến lão tử chăng? Vì có tướng khổ tập diệt đạo, có tướng dứt khổ tập diệt đạo chăng? Nói rộng cho đến vì có tướng tất cả tập khí phiền não nối nhau bị dứt, có tướng tất cả tập khí phiền não nối nhau được dứt chăng? Vì có

tướng Nhất thiết trí trí, có tướng dứt Nhất thiết trí trí chăng?

Phật bảo: Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm, đối tất cả pháp đều không có tướng, cũng không vô tướng. Nếu không tướng cũng không vô tướng, phải biết tức là Bồ-tát thuận nhẫn, cũng là tu đạo đắc quả hiện quán.

Thiện Hiện phải biết: Các Bồ-tát Ma-ha-tát đem vô tánh làm Thánh đạo, đem vô tánh làm đắc quả, đem vô tánh làm hiện quán. Do nhân duyên đây, phải biết các pháp không chẳng đều lấy vô tánh làm tánh.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Nếu tất cả pháp không chẳng đều lấy vô tánh làm tánh, vì sao Thế Tôn đối tất cả pháp vô tánh làm tánh hiện đẳng chánh giác. Hiện đẳng chánh giác rồi, nói gọi là Phật, đối tất cả pháp và các cảnh giới được tự tại chuyển?

Phật bảo: Thiện Hiện! Như vậy, như vậy. Các pháp đều lấy vô tánh làm tánh. Khi xưa Ta tu học đạo Bồ-tát, tu hành Bồ thí cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa, do đây là pháp dục ác bất thiện, có tầm có tứ, là sanh mừng vui, vào sơ tinh lự. Nói rộng cho

đến dứt vui dứt khổ, trước mất mừng buồn, chẳng khổ chẳng vui, xả niệm thanh tịnh, vào tĩnh lự thứ tư mà trụ đầy đủ.

Ta lúc bấy giờ đối các tĩnh lự và nhánh tĩnh lự tuy khéo lấy tướng mà không sở chấp. Đối các tĩnh lự và nhánh tĩnh lự chẳng sanh say đắm. Đối các tĩnh lự và nhánh tĩnh lự đều vô sở đắc. Ta lúc bấy giờ đối hành tướng thanh tịnh bốn tĩnh lự không sở phân biệt. Ta lúc bấy giờ đối các tĩnh lự và nhánh tĩnh lự tuy khéo thuần thực mà chẳng thọ sở đắc quả báo kia. Chỉ nương tĩnh lự khiến tâm dẫn phát thần cảnh, thiên nhĩ, tha tâm, túc trụ, thiên nhãn trí thông.

Đối năm thông đây tuy khéo lấy tướng mà không sở chấp, cũng chẳng ưa đắm. Đối các thông cảnh đều vô sở đắc, cũng chẳng phân biệt, như không mà trụ. Ta lúc bấy giờ quán tất cả pháp bình đẳng bình đẳng, vô tánh làm tánh, do một sát-na tương ưng diệu huệ, chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, gọi là hiện đẳng giác. Đây khổ thánh đế, đây tập thánh đế, đây diệt thánh đế, đây đạo thánh đế đều đồng nhất tướng chỗ gọi vô tướng. Vô tướng như thế cũng bất khả đắc. Do đây trọn nên Như Lai mười lực, bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải và mười tám pháp bất cộng thấy vô biên công đức. Mới đem Phật diệu trí an lập hữu tình ba nhóm sai khác.

Tùy kia sở ưng phương tiện hóa đạo khiến được lợi ích an vui thù thắng.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Sao là Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đối trong tánh tất cả pháp vô tánh, khởi bốn tinh lự, phát năm thần thông, chứng Đại Bồ-đề, đủ các công đức, an lập lợi vui ba nhóm hữu tình?

Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu các pháp dục ác bất thiện thấy có chút tự tánh hoặc lại tha tánh làm tự tánh ấy, khi xưa Ta tu học đạo Bồ-tát chẳng ưng thông suốt tất cả pháp dục ác bất thiện thấy đều lấy vô tánh mà làm tự tánh, lìa dục ác thấy, vào các tinh lự mà trụ đầy đủ. Vì các pháp dục ác bất thiện thấy không tánh tự tha, chỉ lấy vô tánh làm tự tánh, nên khi xưa Ta tu học đạo Bồ-tát, thông suốt pháp dục ác bất thiện thấy đều lấy vô tánh mà làm tự tánh, lìa dục ác thấy vào các tinh lự mà trụ đầy đủ.

Thiện Hiện phải biết: Nếu năm thần thông có chút tự tánh, hoặc lại tha tánh làm tự tánh ấy, khi xưa Ta tu học đạo Bồ-tát chẳng ưng thông suốt tất cả thần thông đều lấy vô tánh mà làm tự tánh, phát khởi các thứ thần thông tự tại, đối các cảnh giới diệu dụng vô ngại. Vì các thần thông không tánh tự tha, chỉ lấy vô tánh làm tự tánh, nên khi xưa Ta tu học đạo Bồ-tát thông suốt thần thông đều lấy vô tánh

mà làm tự tánh, phát khởi các thứ thần thông tự tại đối các cảnh giới diệu dụng vô ngại.

Thiện Hiện phải biết: Nếu Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề có chút tự tánh hoặc lại tha tánh làm tự tánh ấy, khi xưa Ta tu học đạo Bồ-tát chẳng ưng thông suốt chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề và các công đức đều lấy vô tánh mà làm tự tánh, chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề đủ các công đức. Vì Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề và các công đức không tánh tự tha, chỉ lấy vô tánh mà làm tự tánh, nên khi xưa Ta tu học đạo Bồ-tát thông suốt Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề đều lấy vô tánh mà làm tự tánh, dùng một sát-na tương ưng diệu huệ chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, đủ các công đức.

Thiện Hiện phải biết: Nếu các hữu tình có chút tự tánh hoặc lại tha tánh làm tự tánh ấy, Ta thành Phật rồi, chẳng ưng thông suốt tất cả hữu tình đều lấy vô tánh mà làm tự tánh, an lập hữu tình ba nhóm sai khác, tùy kia sở ưng phương tiện hóa đạo khiến được lợi ích an vui thù thắng. Vì các hữu tình không tánh tự tha, chỉ lấy vô tánh làm tự tánh, nên Ta thành Phật rồi, thông suốt hữu tình đều lấy vô tánh mà làm tự tánh, an lập hữu tình ba nhóm sai khác, tùy kia sở ưng phương tiện hóa đạo khiến được lợi ích an vui thù thắng.

Bấy giờ, Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát biết tất cả pháp vô tánh làm tánh, mà đối trong ấy khởi bốn tĩnh lực, phát năm thần thông, chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề đủ các công đức, an lập hữu tình ba nhóm sai khác, tùy kia sở ưng phương tiện hóa đạo, khiến được việc lợi vui ấy, thì Bồ-tát Ma-ha-tát sơ phát tâm làm sao đối trong tất cả pháp tánh vô tánh làm nghiệp lần hồi, tu học lần hồi, hành hạnh lần hồi. Do nghiệp học hạnh lần hồi đây nên chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, làm lợi ích an vui các hữu tình?

Phật bảo: Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát sơ lập phát tâm hoặc theo Phật nghe, hoặc lại theo nơi cúng dường nhiều Phật, Bồ-tát, Độc giác và quả A-la-hán, Bất hoàn, Nhất lai, Dự lưu, Hiền thánh thấy chỗ mà nghe. Nghĩa là chứng các pháp vô tánh làm tánh rốt ráo viên mãn mới gọi là Phật, lần hồi chứng các pháp vô tánh làm tánh gọi là Bồ-tát. Cho đến Dự lưu tin sâu các pháp vô tánh làm tánh, gọi Hiền thiện sĩ. Nên tất cả pháp và các hữu tình không chẳng đều lấy vô tánh làm tánh. Pháp và hữu tình cho đến không có lượng tự tánh như đầu lông khá được. Bồ-tát Ma-ha-tát này nghe việc đây rồi, khởi suy nghĩ này: Nếu tất cả pháp và các hữu tình đều lấy vô tánh mà làm tự tánh, chứng được đây nên mới gọi là Phật, cho đến Dự lưu tin sâu đây nên gọi

Hiền thiện sĩ. Ta đối Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, hoặc sẽ chứng được, hoặc chẳng chứng được. Các pháp hữu tình thường lấy vô tánh mà làm tự tánh, nên ta định phải phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Được Bồ-đề rồi, nếu các hữu tình kẻ hành tướng có, phương tiện an lập khiến trụ tướng không, Bồ-tát Ma-ha-tát này đã suy nghĩ rồi, phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Vì khắp hữu tình được Niết-bàn, nên làm nghiệp lần hồi, tu học lần hồi, hành hạnh lần hồi, như các Bồ-tát Ma-ha-tát đời quá khứ phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, trước học nghiệp, học hạnh lần hồi, nên chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Bồ-tát Ma-ha-tát này cũng lại như thế, trước nên tu học Bồ thí Ba-la-mật-đa, kế nên tu học Tịnh giới Ba-la-mật-đa, chuyển dần cho đến sau nên tu học Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Thiện Hiện phải biết: Bồ-tát Ma-ha-tát này từ sơ phát tâm khi tu học Bồ thí Ba-la-mật-đa, nên tự hành bồ thí, cũng khuyên người hành bồ thí, hằng chính xưng nêu công đức bồ thí, vui mừng khen ngợi kẻ hành bồ thí. Nhờ nhân duyên đây viên mãn bồ thí, được ngôi của nhiều thường hành bồ thí. Là tâm rít lẩn, tùy các hữu tình cần dùng uống ăn và các của cải thấy đều ích cho. Bồ-tát Ma-ha-tát này do bồ thí nên thọ trì nhóm giới sanh trong trời

người được giàu sang lớn. Do thí giới nên lại được nhóm định. Do thí giới định nên lại được nhóm huệ. Do thí giới định huệ nên lại được nhóm giải thoát. Do thí giới định huệ giải thoát nên lại được nhóm giải thoát trí kiến. Do các nhóm thí giới định huệ giải thoát giải thoát trí kiến nên vượt các bậc Thanh văn Độc giác thấy, chứng vào Bồ-tát Chánh tánh ly sanh. Đã vào Bồ-tát Chánh tánh ly sanh, thành thực hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật. Làm việc này rồi mới năng chứng được Nhất thiết trí trí, quay xe diệu pháp, đem pháp Tam thừa an lập độ thoát các loại hữu tình khiến ra sinh tử, chứng được Niết-bàn. Bồ-tát Ma-ha-tát này do bố thí nên mặc dù năng làm nghiệp lần hồi, tu học lần hồi, hành hạnh lần hồi như thế mà đối tất cả đều vô sở đắc. Vì có sao? Vì tất cả pháp vô tự tánh vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát này từ sơ phát tâm khi tu học Tịnh giới Ba-la-mật-đa, nên tự hành tịnh giới, cũng khuyên người hành tịnh giới, hằng chính xưng nêu công đức tịnh giới, vui mừng khen ngợi kẻ hành tịnh giới. Nhờ nhân duyên đây thanh tịnh nhóm giới, sanh trong trời người được sang trọng lớn, thí kẻ nghèo cùng cần dùng của vật. Đã hành thí rồi, an trụ nhóm giới, nhóm định, nhóm huệ, nhóm giải thoát, nhóm giải thoát trí kiến. Do các nhóm giới định huệ giải thoát giải

thoát trí kiến thanh tịnh nên vượt các bậc Thanh văn Độc giác thấy, chứng vào Bồ-tát Chánh tánh ly sanh. Đã vào Bồ-tát Chánh tánh ly sanh, thành thực hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật. Làm việc đây rồi, mới năng chứng được Nhất thiết trí trí, quay xe diệu pháp, đem pháp Tam thừa an lập độ thoát các loại hữu tình khiến ra sanh tử, chứng được Niết-bàn. Bồ-tát Ma-ha-tát này do tịnh giới nên mặc dù năng làm nghiệp lần hồi, tu học lần hồi, hành hạnh lần hồi như thế mà đối tất cả đều vô sở đắc. Vì có sao? Vì tất cả pháp vô tự tánh vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát này từ sơ phát tâm khi tu học An nhẫn Ba-la-mật-đa, nên tự hành an nhẫn, cũng khuyên người hành an nhẫn, hằng chính xưng nêu công đức an nhẫn, vui mừng khen ngợi kẻ hành an nhẫn. Bồ-tát Ma-ha-tát này khi hành an nhẫn năng đem của vật thí các hữu tình đều khiến đầy đủ. Đã hành thí rồi an trụ nhóm giới, nhóm định, nhóm huệ, nhóm giải thoát, nhóm giải thoát trí kiến. Nhờ các nhóm giới định huệ giải thoát giải thoát trí kiến thanh tịnh nên vượt các bậc Thanh văn Độc giác thấy, chứng vào Bồ-tát Chánh tánh ly sanh. Đã vào Bồ-tát Chánh tánh ly sanh, thành thực hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật. Làm việc này rồi mới năng chứng được Nhất thiết trí trí, quay xe diệu pháp, an lập độ thoát các loại hữu tình khiến

ra sanh tử chứng được Niết-bàn. Bồ-tát Ma-ha-tát này do an nhẫn nên mặc dù năng làm nghiệp lần hồi, tu học lần hồi, hành hạnh lần hồi như thế mà đối tất cả đều vô sở đắc. Vì có sao? Vì tất cả pháp vô tự tánh vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát này từ sơ phát tâm khi tu học Tinh tiến Ba-la-mật-đa, nên tự hành tinh tiến, cũng khuyên người hành tinh tiến, hằng chính xưng nêu công đức tinh tiến, vui mừng khen ngợi kẻ hành tinh tiến. Bồ-tát Ma-ha-tát này khi hành tinh tiến năng đem của vật thí các hữu tình khiến đều đầy đủ. Đã hành thí rồi, an trụ nhóm giới, nhóm định, nhóm huệ, nhóm giải thoát, nhóm giải thoát trí kiến. Nhờ các nhóm giới định huệ giải thoát giải thoát trí kiến thanh tịnh nên vượt các bậc Thanh văn Độc giác thấy, chứng vào Bồ-tát Chánh tánh ly sanh. Đã vào Bồ-tát Chánh tánh ly sanh, thành thực hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật. Làm việc này rồi, mới năng chứng được Nhất thiết trí trí, quay xe diệu pháp, đem pháp Tam thừa an lập độ thoát các loại hữu tình khiến ra sanh tử chứng được Niết-bàn. Bồ-tát Ma-ha-tát này do tinh tiến nên mặc dù năng làm nghiệp lần hồi, tu học lần hồi, hành hạnh lần hồi như thế mà đối tất cả đều vô sở đắc. Vì có sao? Vì tất cả pháp vô tự tánh vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát này từ sơ phát tâm khi tu học Tĩnh lự Ba-la-mật-đa nên tự vào tĩnh lự vô lượng định vô sắc, cũng khuyên người vào tĩnh lự vô lượng định vô sắc, hằng chính xưng nêu công đức tĩnh lự vô lượng định vô sắc, vui mừng khen ngợi kẻ hành tĩnh lự vô lượng định vô sắc. Bồ-tát Ma-ha-tát này khi hành tĩnh lự năng đem của vật thí các hữu tình đều khiến đầy đủ. Đã hành thí rồi an trụ nhóm giới, nhóm định, nhóm huệ, nhóm giải thoát, nhóm giải thoát trí kiến. Nhờ các nhóm giới định huệ giải thoát giải thoát trí kiến thanh tịnh nên vượt các bậc Thanh văn Độc giác thấy, chứng vào Bồ-tát Chánh tánh ly sanh. Đã vào Bồ-tát Chánh tánh ly sanh, thành thực hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật. Làm việc này rồi mới năng chứng được Nhất thiết trí trí quay xe diệu pháp, đem pháp Tam thừa an lập độ thoát các loại hữu tình khiến ra sanh tử chứng được Niết-bàn. Bồ-tát Ma-ha-tát này do tĩnh lự nên mặc dù năng làm nghiệp lần hồi, tu học lần hồi, hành hạnh lần hồi như thế mà đối tất cả đều vô sở đắc. Vì có sao? Vì tất cả pháp vô tự tánh vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát này từ sơ phát tâm khi tu học Bát-nhã Ba-la-mật-đa, đem giới định huệ và thắng giải thoát, giải thoát trí kiến an lập hữu tình, đem vô sở đắc mà làm phương tiện,

tự hành sáu Ba-la-mật-đa, cũng khuyên người hành sáu Ba-la-mật-đa, hằng chính xưng nêu công đức sáu Ba-la-mật-đa, vui mừng khen ngợi kẻ hành sáu Ba-la-mật-đa. Bồ-tát Ma-ha-tát này do Bồ thí cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa phương tiện khéo léo vượt các bậc Thanh văn Độc giác thấy, chứng vào Bồ-tát Chánh tánh ly sanh. Đã vào Bồ-tát Chánh tánh ly sanh, thành thực hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật. Làm việc này rồi, mới năng chứng được Nhất thiết trí trí, quay xe diệu pháp, đem pháp Tam thừa an lập độ thoát các loại hữu tình khiến ra sanh tử chứng được Niết-bàn. Bồ-tát Ma-ha-tát này do bát-nhã nên mặc dù năng làm nghiệp lần hồi, tu học lần hồi, hành hạnh lần hồi như thế mà đối tất cả đều vô sở đắc. Vì có sao? Vì tất cả pháp vô tự tánh vậy.

Thiện Hiện phải biết: Đây là Bồ-tát Ma-ha-tát sơ phát tâm nương học sáu thứ Ba-la-mật-đa làm nghiệp lần hồi, tu học lần hồi, hành hạnh lần hồi, lợi vui hữu tình.

Lại nữa, Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát từ sơ phát tâm khi làm nghiệp lần hồi, tu học lần hồi, hành hạnh lần hồi, đem tác ý tương ưng Nhất thiết trí trí, tin hiểu các pháp đều lấy vô tánh mà làm tự tánh. Trước nên tu học nhớ theo Phật, kế nên tu học

**nhớ theo Pháp, chuyển dần cho đến sau nên tu học
nhớ theo trời.**

**Thiện Hiện phải biết: Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát
tu học nhớ theo Phật? Nghĩa là Bồ-tát Ma-ha-tát khi
tu học nhớ theo Phật, chẳng nên đem sắc thọ tướng
hành thức suy nghĩ Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác.
Sở dĩ vì sao? Vì sắc cho đến thức đều vô tự tánh.
Nếu pháp vô tự tánh thời vô sở hữu. Nếu vô sở hữu
thời chẳng thể nhớ chẳng thể suy nghĩ. Vì có sao?
Vì nếu không nhớ không suy nghĩ, đây là nhớ theo
Phật.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi
tu học nhớ theo Phật chẳng nên đem sắc thân chơn
kim ba mươi hai tướng thường quang một tâm, tám
mươi tùy hảo suy nghĩ Như Lai Ứng Chánh Đẳng
Giác. Sở dĩ vì sao? Vì sắc thân kim quang tướng hảo
như thế đều vô tự tánh. Nếu pháp vô tự tánh thời vô
sở hữu. Nếu vô sở hữu thời chẳng thể nhớ chẳng thể
suy nghĩ. Vì có sao? Vì nếu không nhớ không suy
nghĩ, đây là nhớ theo Phật.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi
tu học nhớ theo Phật, chẳng nên đem nhóm giới,
nhóm định, nhóm huệ, nhóm giải thoát, nhóm giải
thoát trí kiến suy nghĩ Như Lai Ứng Chánh Đẳng
Giác. Sở dĩ vì sao? Vì các nhóm như thế đều vô tự**

tánh. Nếu pháp vô tự tánh thời vô sở hữu. Nếu vô sở hữu thời chẳng thể nhớ, chẳng thể suy nghĩ. Vì có sao? Vì không nhớ không suy nghĩ, đây là nhớ theo Phật.

Lại nữa, Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu học nhớ theo Phật, chẳng nên đem năm nhãn, sáu thần thông, Như Lai mười lực, bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, mười tám pháp Phật bất cộng, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả, nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí và vô lượng vô biên các Phật pháp khác suy nghĩ Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác. Sở dĩ vì sao? Vì các pháp như thế đều vô tự tánh. Nếu pháp vô tự tánh thời vô sở hữu. Nếu vô sở hữu thời chẳng thể nhớ, chẳng thể suy nghĩ. Vì có sao? Vì nếu không nhớ không suy nghĩ, đây là nhớ theo Phật.

Lại nữa, Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu học nhớ theo Phật, chẳng nên đem pháp duyên khởi suy nghĩ Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác. Sở dĩ vì sao? Vì các pháp duyên khởi đều vô tự tánh. Nếu pháp vô tự tánh thời pháp vô sở hữu. Nếu vô sở hữu thời chẳng thể nhớ, chẳng thể suy nghĩ. Vì có sao? Vì nếu không nhớ, không suy nghĩ, đây là nhớ theo Phật.

Thiện Hiện phải biết: Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm nên tu học nhớ theo Phật như thế. Nếu tu học nhớ theo Phật như thế đây là làm nghiệp lần hồi, tu học lần hồi, hành hạnh lần hồi. Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi năng làm nghiệp lần hồi, tu học lần hồi, hành hạnh lần hồi như thế thời năng viên mãn bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi. Nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí. Do đây chứng được Nhất thiết trí trí. Bồ-tát Ma-ha-tát này đem tất cả pháp vô tánh làm tánh. Vì sức phương tiện nên giác tất cả pháp đều vô tự tánh, trong ấy không hữu tướng cũng lại không vô tướng.

Thiện Hiện phải biết: Các Bồ-tát Ma-ha-tát nên tu học nhớ theo Phật như thế, nghĩa là đối trong ấy Phật hãy bất khả đắc huông có nhớ theo Phật.

Lại nữa, Thiện Hiện! Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát tu học nhớ theo Pháp? Nghĩa là Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu học nhớ theo Pháp chẳng nên suy nghĩ pháp thiện pháp chẳng thiện, hoặc pháp hữu ký pháp vô ký, hoặc pháp thế gian pháp xuất thế gian, hoặc pháp có say đắm pháp không say đắm, hoặc pháp thánh pháp chẳng thánh, hoặc pháp hữu lậu pháp vô lậu, hoặc pháp đọa ba cõi pháp chẳng đọa ba cõi, hoặc pháp hữu vi pháp vô vi. Sở dĩ vì sao? Vì các

pháp như thế đều vô tự tánh. Nếu pháp vô tự tánh thời vô sở hữu. Nếu vô sở hữu thời chẳng thể nhớ chẳng thể suy nghĩ. Vì có sao? Vì nếu không nhớ không suy nghĩ, đây là nhớ theo Pháp.

Thiện Hiện phải biết: Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm nên tu học nhớ theo Pháp như thế. Nếu tu học nhớ theo Pháp như thế đây là làm nghiệp lần hồi, tu học lần hồi, hành hạnh lần hồi. Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi năng làm nghiệp lần hồi, tu học lần hồi, hành hạnh lần hồi, thời năng viên mãn bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi, nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí. Do đây chứng được Nhất thiết trí trí. Bồ-tát Ma-ha-tát này đem tất cả pháp vô tánh làm tánh. Vì sức phương tiện nên học tất cả pháp đều vô tự tánh, trong ấy không hữu tướng cũng không vô tướng.

Thiện Hiện phải biết: Các Bồ-tát Ma-ha-tát nên tu học nhớ theo Pháp như thế, nghĩa là đối trong ấy pháp hãy bất khả đắc huống có nhớ theo Pháp.

Lại nữa, Thiện Hiện! Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát tu học nhớ theo Tăng? Nghĩa là Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu học nhớ theo Tăng nên khởi nghĩ này: Chúng đệ tử Phật đủ các công đức. Bồ-đặc-già-la bốn đôi tám chiếc tất cả đều là vô vi hiển ra, đều lấy vô tánh mà làm tự tánh. Bởi nhân duyên đây chẳng nên nghĩ

nhớ. Sở dĩ vì sao? Vì Thiện sĩ như thế đều vô tự tánh. Nếu pháp vô tự tánh thời vô sở hữu. Nếu vô sở hữu thời chẳng thể nhớ chẳng thể suy nghĩ. Vì có sao? Vì nếu không nhớ không suy nghĩ, đây là nhớ theo Tăng.

Thiện Hiện phải biết: Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm nên tu học nhớ theo Tăng như thế. Nếu tu học nhớ theo Tăng như thế, đây là làm nghiệp lần hồi, tu học lần hồi, hành hạnh lần hồi. Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi năng làm nghiệp lần hồi, tu học lần hồi, hành hạnh lần hồi như thế thời năng viên mãn bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi, nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí, nhờ đây chứng được Nhất thiết trí trí. Bồ-tát Ma-ha-tát này đem tất cả pháp vô tánh làm tánh. Vì sức phương tiện nên giác tất cả pháp đều vô tự tánh, trong ấy không hữu tướng cũng không vô tướng.

Thiện Hiện phải biết: Các Bồ-tát Ma-ha-tát nên tu học nhớ theo Tăng như thế, nghĩa là đối với trong Tăng hãy bất khả đắc hướng có nhớ theo Tăng.

Lại nữa, Thiện Hiện! Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát tu học nhớ theo giới? Nghĩa là Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu học nhớ theo giới, từ sơ phát tâm nên nhớ thánh giới không khuyết không hở, không vết không uế,

không bị bắt lấy, nên thọ cúng dường, được kẻ trí khen, diệu khéo thọ trì, diệu khéo rốt ráo, tùy thuận thắng định, suy nghĩ giới đây vô tánh làm tánh. Do nhân duyên này chẳng nên nghĩ nhớ. Sở dĩ vì sao? Thánh giới như thế đều vô tự tánh. Nếu pháp vô tự tánh thời vô sở hữu. Nếu vô sở hữu thời chẳng thể nhớ, chẳng thể suy nghĩ. Vì có sao? Vì nếu không nhớ, không suy nghĩ, đây là nhớ theo giới.

Thiện Hiện phải biết: Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm nên tu học nhớ theo giới như thế. Nếu tu học nhớ theo giới như thế đây là làm nghiệp lần hồi, tu học lần hồi, hành hạnh lần hồi. Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi năng làm nghiệp lần hồi, tu học lần hồi, hành hạnh lần hồi như thế thời năng viên mãn bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi, nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí. Nhờ đây chứng được Nhất thiết trí trí. Bồ-tát Ma-ha-tát này đem tất cả pháp vô tánh làm tánh. Vì sức phương tiện nên giác tất cả pháp đều vô tự tánh, trong ấy không hữu tướng cũng lại không vô tướng.

Thiện Hiện phải biết: Các Bồ-tát Ma-ha-tát nên tu học nhớ theo giới như thế, nghĩa là đối trong ấy giới hãy bất khả đắc hướng có nhớ theo giới.

Lại nữa, Thiện Hiện! Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát tu học nhớ theo xả? Nghĩa là Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu học nhớ theo xả, từ sơ phát tâm nên đem vô tánh làm tánh, phương tiện tu nhớ theo xả, là nếu khi xả của hoặc xả pháp chẳng khởi nghĩ này: Ta năng xả thí hoặc chẳng năng xả thí. Nếu khi xả thân phần lông đốt thấy, cũng chẳng khởi tâm rằng ta năng xả thí hoặc chẳng xả thí. Cũng chẳng suy nghĩ đã xả được ơn phước thí quả thí. Sở dĩ vì sao? Các pháp như thế đều vô tự tánh. Nếu pháp vô tự tánh thời vô sở hữu. Nếu vô sở hữu thời chẳng thể nhớ, chẳng thể suy nghĩ. Vì có sao? Vì nếu không nhớ không suy nghĩ, đây là nhớ theo xả.

Thiện Hiện phải biết: Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm nên tu học nhớ theo xả như thế. Nếu tu học nhớ theo xả như thế, đây là làm nghiệp lần hồi, tu học lần hồi, hành hạnh lần hồi. Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi năng làm nghiệp lần hồi, tu học lần hồi, hành hạnh lần hồi như thế thời năng viên mãn bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi, nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí. Nhờ đây chứng được Nhất thiết trí trí. Bồ-tát Ma-ha-tát này đem tất cả pháp vô tánh làm tánh. Vì sức phương tiện nên giác tất cả pháp đều vô tự tánh, trong ấy không hữu tướng cũng lại không vô tướng.

Thiện Hiện phải biết: Các Bồ-tát Ma-ha-tát nên tu học nhớ theo xả như thế, nghĩa là đối trong ấy xả hãy bất khả đắc huống có nhớ theo xả.

Lại nữa, Thiện Hiện! Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát tu học nhớ theo trời? Nghĩa là Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu học nhớ theo trời, từ sơ phát tâm nên đem vô tánh làm tánh phương tiện tu nhớ theo trời, là khởi nghĩ này: Các Dự lưu thấy sanh sáu cung trời cõi Dục, các Bất hoàn thấy sanh hai cõi trên. Tất cả như thế đều bất khả đắc, chẳng nên nghĩ nhớ. Sở dĩ vì sao? Vì các trời này thấy đều vô tự tánh. Nếu pháp vô tự tánh thời vô sở hữu. Nếu vô sở hữu thời chẳng thể nhớ chẳng thể suy nghĩ. Vì có sao? Vì nếu không nhớ không suy nghĩ, đây là nhớ theo trời.

Thiện Hiện phải biết: Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm nên tu học nhớ theo trời như thế. Nếu tu học nhớ theo trời như thế đây là làm nghiệp lần hồi, tu học lần hồi, hành hạnh lần hồi. Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi năng làm nghiệp lần hồi, tu học lần hồi, hành hạnh lần hồi như thế thời năng viên mãn bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi, nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí. Nhờ đây chứng được Nhất thiết trí trí. Bồ-tát Ma-ha-tát này đem tất cả pháp vô tánh làm tánh, vì sức phương tiện nên giác tất cả pháp đều vô

tự tánh, trong ấy không hữu tướng cũng lại không vô tướng.

Thiện Hiện phải biết: Các Bồ-tát Ma-ha-tát nên tu học nhớ theo trời như thế, nghĩa là đối trong ấy trời hãy bất khả đắc huông có nhớ theo trời.

Thiện Hiện phải biết: Đây là Bồ-tát Ma-ha-tát sơ phát tâm nương học sáu nhớ theo làm nghiệp lần hồi, tu học lần hồi, hành hạnh lần hồi lợi vui hữu tình.

Lại nữa, Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm nếu muốn viên mãn làm nghiệp lần hồi, tu học lần hồi, hành hạnh lần hồi, đem tất cả pháp vô tánh làm tánh. Vì sức phương tiện nên học nội không cho đến vô tánh tự tánh không. Nên học chơn như cho đến bất tư nghì giới. Nên học khổ tập diệt đạo thánh đế. Nên học bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi. Nói rộng cho đến nên học nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Bồ-tát Ma-ha-tát này khi học đạo Bồ-đề như thế giác tất cả pháp đều lấy vô tánh mà làm tự tánh. Với trong hãy không chút nhớ khả đắc huông có nhớ sắc thọ tướng hành thức, nói rộng cho đến Nhất thiết trí trí. Các nhớ và pháp bị nhớ như thế nếu thật có chút xiu, không có lẽ ấy.

Như vậy, Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm, mặc dù làm nghiệp lần hồi, tu học lần hồi, hành hạnh lần hồi, mà đôi trong ấy tâm đều chẳng chuyển, vì tất cả pháp vô tự tánh vậy.

Bấy giờ, Thiện Hiện bèn thưa Phật rằng: Nếu tất cả pháp đều không tự tánh, thời lẽ không sắc thọ tưởng hành thức cho đến lẽ không Nhất thiết trí trí, thời là lẽ không Phật Pháp Tăng bảo, đạo quả nhiệm tịnh cũng không đắc không hiện quán, thời tất cả pháp đều lẽ là không có?

Phật bảo: Thiện Hiện! Nơi ý hiểu sao? Ở trong tánh tất cả pháp vô tánh, có tánh không tánh vì khá được chẳng? Thiện Hiện thưa rằng: Bạch Thế Tôn! Chẳng khá được vậy.

Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu trong tánh tất cả pháp vô tánh, có tánh không tánh đều chẳng khá được, nay người vì sao nổi làm thuyết rằng: Nếu tất cả pháp đều không tự tánh thời lẽ không sắc thọ tưởng hành thức, nói rộng cho đến thời tất cả pháp đều lẽ là không có?

Thiện Hiện thưa rằng: Tôi đối nghĩa đây tự không nghi ngờ, nhưng vì đời sau có Bí-sô thấy hoặc cầu Thanh văn, hoặc cầu Độc giác, hoặc cầu Phật

quả, kia khởi nghĩ này: Nếu tất cả pháp đều không tự tánh, ai nhiễm ai tịnh, ai buộc ai mở? Vì kia đối trong nghĩa nhiễm tịnh buộc mở chẳng biết rõ, nên phá giới phá kiến, phá oai nghi, phá tịnh mệnh. Bởi đây phải đọa trong ba ác thú, chịu nhiều cực khổ, lăn quay sanh tử, khó giải thoát được. Tôi xem đời sau sẽ có những việc đáng kinh sợ như thế nên mới làm hỏi này, nhưng tôi đối đây thật không nghi ngờ.

Phật bảo: Thiện Hiện! Hay thay, hay thay. Người nay thật mới năng vì đời sau làm hỏi như thế. Nhưng trong tánh tất cả pháp vô tánh hoặc có hoặc không đều bất khả đắc, chẳng nên đối đây chấp tánh có không.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Nếu tất cả pháp đều lấy vô tánh mà làm tự tánh, các Bồ-tát Ma-ha-tát quán những nghĩa nào, vì muốn lợi vui các hữu tình nên cầu tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề?

Phật bảo: Thiện Hiện! Vì tất cả pháp đều lấy vô tánh mà làm tự tánh. Các Bồ-tát Ma-ha-tát vì muốn nhiều ích các loại hữu tình cầu tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Sở dĩ vì sao? Vì các loại hữu tình đủ kiến đoạn thường, trụ hữu sở đắc, khó nổi điều phục; ngu si điên đảo khó nổi giải thoát.

Thiện Hiện phải biết: Kẻ trụ hữu sở đắc, do tướng hữu sở đắc không đắc không hiện quán, cũng không Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Nếu kẻ hữu sở đắc không đắc không hiện quán, cũng không Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề; kẻ vô sở đắc vì có đắc, có hiện quán có Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề chăng?

Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu vô sở đắc tức là đắc, tức là hiện quán, tức là Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Sở dĩ vì sao? Vì kia chẳng hoại tướng pháp giới vậy.

Thiện Hiện phải biết: Nếu có đối trong vô sở đắc đây muốn hữu sở đắc, muốn đắc hiện quán, muốn được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, phải biết kia vì muốn hoại pháp giới.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Nếu kẻ hữu sở đắc không đắc không hiện quán, cũng không Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề; nếu vô sở đắc tức là đắc, tức là hiện quán, tức là Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề; trong vô sở đắc không đắc không hiện quán, cũng không Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Các Bồ-tát Ma-ha-tát làm sao được có sơ địa nhị địa cho đến thập địa? Làm sao được có vô sanh pháp nhẫn?

Làm sao được có dị thực sanh thần thông? Làm sao được có dị thực sanh Bồ thí cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa? Làm sao được có an trụ dị thực sanh pháp như thế thành thực hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật, ở chỗ chư Phật gần gũi cúng dường đồ cúng thượng diệu, chỗ được căn lành cho đến Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề cùng quả vô tận chuyển dần cho đến sau vào Niết-bàn, tự Thiết-lợi-la và các đệ tử vẫn được nhiều thứ cúng dường cung kính, thế lực căn lành vẫn chưa cùng tận?

Phật bảo: Thiện Hiện! Vì tất cả pháp vô sở đắc nên các Bồ-tát Ma-ha-tát được có sơ địa nhị địa cho đến thập địa. Tức do đây nên được có vô sanh pháp nhẫn. Tức do đây nên được có dị thực sanh thần thông. Tức do đây nên được có dị thực sanh Bồ thí cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Tức do đây nên được có an trụ dị thực sanh pháp thành thực hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật. Ở chỗ chư Phật gần gũi cúng dường đồ cúng thượng diệu, chỗ được căn lành cho đến Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề cùng quả không tận, chuyển dần cho đến sau vào Niết-bàn tự Thiết-lợi-la và các đệ tử vẫn được nhiều thứ cúng dường cung kính, thế lực căn lành vẫn chưa cùng tận.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Nếu tất cả pháp đều vô sở đắc, Bồ thí thấy sáu Ba-la-mật-đa và các thần thông có sai khác nào?

Phật bảo: Thiện Hiện! Kẻ vô sở đắc, Bồ thí thấy sáu Ba-la-mật-đa và các thần thông đều không sai khác. Vì muốn khiến kẻ hữu sở đắc kia lìa các nhiễm đắm, phương tiện tuyên nói Bồ thí thấy sáu Ba-la-mật-đa và các thần thông có tướng sai khác.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Vì nhân duyên nào kẻ vô sở đắc Bồ thí thấy sáu Ba-la-mật-đa và các thần thông nói không sai khác?

Phật bảo: Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm chẳng đắc bồ thí, chẳng đắc kẻ thí, chẳng đắc kẻ nhận, chẳng đắc vật thí, chẳng đắc quả thí mà hành bồ thí. Chẳng đắc tịnh giới mà trì tịnh giới. Chẳng đắc an nhẫn mà tu an nhẫn. Chẳng đắc tinh tiến mà siêng tinh tiến. Chẳng đắc tĩnh lự mà vào tĩnh lự. Chẳng đắc bát-nhã mà học bát-nhã. Chẳng đắc thần thông mà phát thần thông. Chẳng đắc bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi mà tu bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi. Nói rộng cho đến chẳng đắc nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí mà tu nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Chẳng đắc các hữu tình mà thành thực hữu tình.

**Chẳng đặ́c các cỏi Phật mà nghiêm tịnh cỏi Phật.
Chẳng đặ́c Phật pháp mà chứng Bồ-đề.**

Như vậy, Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát nên hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm vô sở đặ́c. Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát năng hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm vô sở đặ́c như thế, thiên ma ngoại đạo chẳng năng phá hoại.

Bấy giờ, Thiện Hiện bèn thưa Phật rằng: Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm làm sao nhất tâm hiện khởi thời năng nhiếp đủ Bồ thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tịch lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Nói rộng cho đến ba mươi hai tướng Đại sĩ, tám mươi tùy hảo?

Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm, sở tu Bồ thí cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nói rộng cho đến ba mươi hai tướng Đại sĩ, tám mươi tùy hảo đều được Bát-nhã Ba-la-mật-đa thu nhận vào mới được viên mãn.

Như vậy, Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm, nhất tâm hiện khởi thời năng nhiếp thọ sáu Ba-la-mật-đa, nói rộng cho đến ba mươi hai tướng Đại Sĩ tám mươi tùy hảo.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm, có các sở tác đều được Bát-nhã Ba-la-mật-đa thu nhận nên nhất tâm hiện khởi thời năng nhiếp thọ sáu Ba-la-mật-đa, nói rộng cho đến ba mươi hai tướng Đại sĩ, tám mươi tùy hảo?

Phật bảo: Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm, sở tu sáu thứ Ba-la-mật-đa cho đến sở dẫn ba mươi hai tướng Đại sĩ, tám mươi tùy hảo đều được Bát-nhã Ba-la-mật-đa thu nhận nên xa lìa hai tướng.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm, tuy hành sáu thứ Ba-la-mật-đa cho đến tuy dẫn ba mươi hai tướng Đại sĩ, tám mươi tùy hảo mà không hai tướng?

Phật bảo: Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm, vì muốn viên mãn Bồ thí Ba-la-mật-đa, nên tức trong nơi Bồ thí Ba-la-mật-đa, nhiếp thọ tất cả Ba-la-mật-đa, nói rộng cho đến tám mươi tùy hảo mà hành bồ thí. Do nhân duyên đây mà không hai tướng. Như vậy cho đến vì muốn viên mãn tám mươi tùy hảo nên tức trong nơi tám mươi tùy hảo nhiếp thọ tất cả Ba-la-mật-đa, nói rộng cho đến tám mươi tùy hảo, mà dẫn

tám mươi tùy hảo. Do nhân duyên đây mà không hai tướng.

Lại nữa, Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát vì hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm, nên nếu khi hành Bồ thí Ba-la-mật-đa trụ tâm vô lậu mà hành Bồ thí Ba-la-mật-đa. Nói rộng cho đến nếu khi dẫn tám mươi tùy hảo trụ tâm vô lậu mà dẫn tám mươi tùy hảo. Vậy nên tuy hành Bồ thí Ba-la-mật-đa, cho đến tuy dẫn tám mươi tùy hảo mà không hai tướng.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát vì hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm, nên nếu khi hành Bồ thí Ba-la-mật-đa trụ tâm vô lậu mà hành Bồ thí Ba-la-mật-đa, cho đến nếu khi dẫn tám mươi tùy hảo trụ tâm vô lậu mà dẫn tám mươi tùy hảo?

Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm, đem tâm ly tướng chẳng thấy các tướng, mà hành Bồ thí Ba-la-mật-đa, chỗ gọi chẳng thấy ai năng hành thí sở thí vật gì, ai nhận thí đây, do đây bố thí, vì đây hành thí, vì sao hành thí. Trụ trong tâm ly tướng vô lậu đây là tiếc là rít mà hành Bồ thí Ba-la-mật-đa. Bấy giờ chẳng thấy sở hành bố thí, cũng lại chẳng thấy tâm vô lậu đây, cho đến chẳng thấy tất cả Phật pháp. Như vậy Bồ-tát Ma-ha-tát trụ tâm vô lậu mà

hành Bồ thí Ba-la-mật-đa. Nói rộng cho đến nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm, đem tâm ly tướng chẳng thấy các tướng mà dẫn tám mươi tùy hảo. Chỗ gọi chẳng thấy ai là năng dẫn, ai là sở dẫn, do đây mà dẫn, vì đây mà dẫn, vì sao mà dẫn tám mươi tùy hảo, trụ trong tâm ly tướng vô lậu này không nhẩn không đắm mà dẫn tám mươi tùy hảo. Bấy giờ chẳng thấy sở dẫn tám mươi tùy hảo, cũng lại chẳng thấy tâm vô lậu đây, cho đến chẳng thấy tất cả Phật pháp. Như vậy Bồ-tát Ma-ha-tát trụ tâm vô lậu mà dẫn tám mươi tùy hảo.

--- o0o ---